

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Ninh Thuận năm 2024**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về việc phát triển và quản lý nhà ở xã hội;

Căn cứ Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015;

Căn cứ Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 22/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 16/1/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 09/4/2021 của UBND tỉnh phê duyệt chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở 5 năm giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điều chỉnh một số nội dung Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Ninh Thuận

giai đoạn 2021-2025 phê duyệt kèm theo Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 20/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và dự toán lập Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Ninh Thuận năm 2024;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2591/TTr-SXD ngày 29/7/2024;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Ninh Thuận năm 2024 với nội dung và các phụ lục chi tiết kèm theo.

**Điều 2.** Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Báo Ninh Thuận;
- Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh;
- Công báo; Công TTĐT Ninh Thuận;
- VPUB: LĐVP, KTTH, VXNV, BTCD;
- Lưu: VT. TL

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Huyền**

**KẾ HOẠCH**  
**PHÁT TRIỂN NHÀ Ở TỈNH NINH THUẬN NĂM 2024**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 7 năm 2024  
của UBND tỉnh Ninh Thuận)

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

### **1. Mục đích:**

- Cụ thể hóa các định hướng, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển nhà ở đến năm 2025 của tỉnh Ninh Thuận tại Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 08/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về phê duyệt “Điều chỉnh Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 – 2025”.

- Xác định vị trí, khu vực phát triển nhà ở, số lượng dự án đầu tư xây dựng nhà ở, tổng diện tích sàn xây dựng nhà ở cần đầu tư xây dựng trong năm 2024.

- Từng bước giải quyết nhu cầu về nhà ở cho người dân trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là nhà ở cho các đối tượng như người thu nhập thấp, cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, học sinh, sinh viên, người nghèo, người có công với cách mạng. Đảm bảo mối quan hệ tương hỗ giữa phát triển kinh tế, tăng trưởng dân số và xây dựng nhà ở phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển nhà ở của tỉnh và đặc điểm của từng địa bàn dân cư.

### **2. Yêu cầu:**

- Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Ninh Thuận năm 2024 phải đảm bảo phù hợp với nội dung của Điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Điều chỉnh Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 – 2025 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về nhà ở, đất đai, quy hoạch và một số lĩnh vực khác có liên quan.

- Dựa trên nhu cầu thực tế của các địa phương trong tỉnh, nguồn ngân sách, nguồn cung bất động sản, nhu cầu của thị trường để tổ chức thực hiện phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024; các dự án phát triển nhà ở trước khi triển khai thực hiện phải được xem xét, đảm bảo phù hợp với Kế hoạch phát triển nhà ở được duyệt.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:**

**1. Vị trí, khu vực phát triển nhà ở, số lượng dự án đầu tư xây dựng nhà ở, số lượng nhà ở, tổng diện tích sàn xây dựng nhà ở cần đầu tư xây dựng:**

a) Vị trí, khu vực phát triển nhà ở, số lượng dự án đầu tư xây dựng nhà ở, bao gồm:

- Vị trí của các dự án đầu tư xây dựng nhà ở đang triển khai thực hiện (*chi tiết đính kèm tại Phụ lục I*).

- Vị trí, khu vực dự kiến kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển nhà ở năm 2024 (*chi tiết đính kèm tại Phụ lục II*).

b) Số lượng nhà ở và tổng diện tích sàn nhà ở cần đầu tư xây dựng trong năm 2024:

Ước tính tổng diện tích sàn nhà ở tăng thêm tối thiểu toàn tỉnh trong năm 2024 cần phấn đấu đạt khoảng 776.633 m<sup>2</sup> sàn, cụ thể:

- Nhà ở riêng lẻ do dân tự xây dựng: phấn đấu tăng thêm khoảng 726.158 m<sup>2</sup> sàn;

- Nhà ở thương mại: phấn đấu tăng thêm khoảng 42.600 m<sup>2</sup> sàn;

- Nhà ở xã hội: phấn đấu tăng thêm khoảng 7.875 m<sup>2</sup> sàn.

## **2. Tỷ lệ các loại nhà ở (nhà ở riêng lẻ, nhà ở chung cư) cần đầu tư xây dựng:**

a) Tỷ lệ các loại nhà ở (nhà ở riêng lẻ, nhà ở chung cư) cần đầu tư xây dựng:

Tập trung phấn đấu phát triển tỷ lệ nhà chung cư ngày càng tăng thêm tại các đô thị nhằm tiết kiệm quỹ đất, vốn đầu tư xây dựng và hệ số sử dụng về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; kết nối các tiện ích của các khu vực góp phần tạo nên các trung tâm văn hóa, thương mại, dịch vụ phát triển kinh tế xã hội nâng cao chất lượng về hưởng thụ nhà ở trong khu đô thị và khu vực. Tỷ lệ các loại nhà cụ thể như sau:

+ Tỷ lệ nhà ở riêng lẻ: chiếm khoảng 98,86%.

+ Tỷ lệ nhà ở chung cư chiếm khoảng 1,14%.

b) Diện tích sàn xây dựng nhà ở xã hội cần đầu tư xây dựng trong năm 2024 khoảng 7.875m<sup>2</sup> sàn, tương đương 175 căn. Trong đó, diện tích sàn nhà ở xã hội để cho thuê chiếm tỷ lệ 20% tổng chỉ tiêu diện tích sàn nhà ở xã hội, dự kiến khoảng 1.575 m<sup>2</sup> sàn, tương đương khoảng 35 căn hộ.

## **3. Chỉ tiêu diện tích nhà ở bình quân đầu người tại đô thị, nông thôn và trên toàn địa bàn; chỉ tiêu diện tích nhà ở tối thiểu:**

a) Dự báo diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người trên địa bàn tỉnh năm 2024 đạt 24,1 m<sup>2</sup> sàn/người, trong đó khu vực đô thị khoảng 28,1 m<sup>2</sup> sàn/người, khu vực nông thôn khoảng 21,9 m<sup>2</sup> sàn/người.

b) Diện tích nhà ở tối thiểu: 10,0 m<sup>2</sup> sàn/người.

## **4. Diện tích đất để xây dựng các loại nhà ở trong năm 2024; các hình thức đầu tư xây dựng nhà ở:**

a) Diện tích đất để xây dựng các loại nhà ở

Diện tích đất ở phát triển nhà ở trong năm 2024 khoảng 169,59 ha, trong đó:

- Diện tích đất xây dựng nhà ở thương mại là 17,75 ha;
- Diện tích đất xây dựng nhà ở xã hội là 0,56 ha;
- Diện tích đất xây dựng nhà ở của hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng là 151,28 ha.

b) Các hình thức đầu tư xây dựng nhà ở:

Thực hiện theo Điều 17 Luật Nhà ở 2014, bao gồm các hình thức:

- Phát triển nhà ở theo dự án đầu tư xây dựng nhà ở;
- Phát triển nhà ở theo dự án đầu tư xây dựng khu đô thị;
- Phát triển nhà ở của hộ gia đình, cá nhân.

### **5. Nguồn vốn thực hiện:**

a) Tổng nguồn vốn thực hiện trong năm 2024 khoảng 6.243,98 tỷ đồng.

Trong đó:

- Nhà ở thương mại dịch vụ: 368,50 tỷ đồng.
- Nhà ở xã hội: 55,17 tỷ đồng.
- Nhà ở riêng lẻ do người dân tự xây dựng: 5.820,31 tỷ đồng.

b) Cơ cấu nguồn vốn:

- Vốn Ngân sách Trung ương: 8,10 tỷ đồng.
- Vốn Ngân sách địa phương: 4,05 tỷ đồng.
- Vốn huy động từ doanh nghiệp: 423,67 tỷ đồng.
- Vốn hỗ trợ: 23,57 tỷ đồng.
- Vốn người dân: 5.784,59 tỷ đồng.

*Ghi chú: Nguồn Ngân sách Nhà nước được sử dụng để hỗ trợ cho hộ gia đình nghèo và cận nghèo tại khu vực nông thôn để tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở theo Chương trình mục tiêu Quốc gia.*

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Nhóm giải pháp về đất đai**

- Thực hiện xây dựng, rà soát, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; trong đó chú trọng đến quỹ đất phát triển nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư... phù hợp với quy hoạch xây dựng.

- Quy định cụ thể những khu vực đô thị, khu vực nông thôn được thực hiện chuyển quyền sử dụng đất đã được đầu tư hạ tầng cho người dân tự xây dựng nhà ở theo quy hoạch chi tiết của các dự án đã được phê duyệt theo quy định.

- Tập trung bồi thường, giải phóng mặt bằng tại các dự án phát triển đô thị, dự án nhà ở xã hội, nhà ở tái định cư để tạo quỹ đất sạch, thu hút, kêu gọi nhà đầu tư thực hiện dự án.

- Thường xuyên rà soát và tham mưu thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tại những vị trí thuận lợi sau khi Nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng nhằm khai thác tiềm năng từ đất đai để phát triển kinh tế - xã hội.

## **2. Giải pháp về cơ chế, chính sách**

- Thực hiện đúng và quy định pháp luật, chính sách về phát triển nhà ở, tập trung thực hiện đảm bảo các quy định của pháp luật về nhà ở xã hội, nhất là về cơ chế tài chính, sử dụng nguồn lực, đất đai, đầu tư, đầu tư công, xây dựng, đấu thầu, quy hoạch đô thị và nông thôn, quản lý phát triển đô thị.

- Thường xuyên rà soát Danh mục các dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư tỉnh Ninh Thuận nhằm công khai kêu gọi đầu tư các dự án phát triển nhà ở.

- Tăng cường cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, để thực hiện và rút ngắn thời gian thực hiện.

## **3. Nhóm giải pháp về quy hoạch và xây dựng**

- Đẩy nhanh việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết trên cơ sở quy hoạch chung đô thị, quy hoạch nông thôn mới đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; xác định và công bố quỹ đất được phép xây dựng nhà ở theo quy hoạch để làm cơ sở tổ chức triển khai các dự án phát triển nhà ở và tạo điều kiện cho các hộ gia đình, cá nhân xây dựng, cải tạo nhà ở theo quy hoạch.

- Bố trí một phần từ nguồn thu tiền sử dụng đất để ưu tiên nguồn vốn bố trí cho công tác lập quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch chi tiết đô thị, chỉnh trang khu dân cư. Thường xuyên rà soát các quy hoạch được phê duyệt nhưng thời gian thực hiện kéo dài, thiếu khả thi để điều chỉnh hoặc xóa bỏ.

- Công bố công khai quy hoạch xây dựng đô thị, quy chế quản lý kiến trúc đô thị, quy hoạch khu dân cư nông thôn để nhân dân biết và tuân thủ, làm căn cứ để quản lý cấp phép xây dựng mới, cũng như cải tạo chỉnh trang đô thị.

- Khi lập quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng phải bố trí quỹ đất để phát triển nhà ở nhằm đáp ứng phát triển các dự án đô thị, dự án phát triển nhà ở, dự án phát triển nhà xã hội, nhà ở phục vụ tái định cư.

## **4. Giải pháp về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội**

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng dưới nhiều hình thức và bằng nhiều nguồn vốn khác nhau như nguồn vốn ngân sách, nguồn vốn doanh nghiệp thông qua đấu thầu chủ đầu tư các dự án hạ tầng; thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất tại những vị trí thuận lợi sau khi đầu tư đường giao thông để huy động vốn từ quỹ đất cho đầu tư kết cấu hạ tầng, hỗ trợ các đối tượng xã hội giải quyết nhà ở, khắc phục tình trạng xây dựng nhà ở không đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật.

- Tăng cường thực hiện quản lý sau đầu tư xây dựng nhà ở, quản lý việc bàn giao, tiếp nhận, bảo trì các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong dự án phát triển nhà ở.

## **5. Nhóm giải pháp về khoa học, công nghệ**

- Triển khai nghiên cứu, ứng dụng công nghệ hiện đại trong thiết kế, xây dựng nhà ở nhằm tăng tỷ trọng sản xuất trong công xưởng, rút ngắn thời gian và giảm nhân công xây dựng trực tiếp ngoài công trường, tiến đến giảm giá thành xây dựng.

- Có chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển và sử dụng các thiết bị sử dụng năng lượng tái tạo trong các công trình nhà ở tại khu vực đô thị và nông thôn, vật liệu xây dựng mới tiết kiệm năng lượng, vật liệu không nung, vật liệu tái chế, các loại hình nhà ở sinh thái - nhà ở xanh, nhà ở tiết kiệm năng lượng và thân thiện môi trường.

## **6. Nhóm giải pháp về phát triển thị trường bất động sản**

- Thực hiện đúng và có hiệu quả các chính sách kinh doanh bất động sản nói chung và chính sách liên quan đến giao dịch, kinh doanh nhà ở, dự án nhà ở nói riêng bao gồm: kinh doanh nhà ở có sẵn, kinh doanh nhà ở hình thành trong tương lai, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng để tổ chức, cá nhân xây dựng nhà ở, chuyển nhượng dự án, một phần dự án nhà ở...

- Tăng cường kiểm soát hoạt động môi giới bất động sản, kiểm soát hoạt động của các sàn giao dịch bất động sản, trong đó có hoạt động giao dịch kinh doanh nhà ở; góp phần quản lý thông tin giao dịch bất động sản, tăng tính công khai, minh bạch và bảo vệ quyền lợi người dân khi kinh doanh bất động sản thông qua các sàn giao dịch bất động sản theo hướng khuyến khích việc giao dịch kinh doanh bất động sản qua sàn để đảm bảo công khai, minh bạch.

- Tăng cường hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản và nhà ở; nâng cao trách nhiệm quản lý Nhà nước về nhà ở và thị trường bất động sản của các bộ, ngành và địa phương; hoàn thiện việc xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản để đảm bảo tính công khai, minh bạch; nâng cao hiệu quả của các hoạt động kiểm tra, xử lý, ngăn chặn sai phạm trong kinh doanh nhà ở và bất động sản.

## **7. Nhóm giải pháp về nguồn vốn và thuế**

- Bố trí hợp lý nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước để phát triển nhà ở cho các đối tượng chính sách, các chương trình mục tiêu về nhà ở.

- Huy động nguồn vốn xã hội hóa để phát triển nhà ở thông qua nhiều hình thức như: huy động vốn của doanh nghiệp, huy động từ ngân hàng, các tổ chức tín dụng, quỹ đầu tư phát triển địa phương, cổ phiếu, trái phiếu và các nguồn vốn hợp pháp khác...

- Áp dụng những chính sách ưu đãi về thuế, phí theo quy định của pháp luật liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản.

## **8. Một số nhóm giải pháp có liên quan khác.**

- Thường xuyên tuyên truyền các cơ chế, chính sách phát triển nhà ở mới được ban hành, tích cực vận động các tầng lớp dân cư tham gia góp phần phát triển nhà ở, cải tạo, chỉnh trang khu dân cư, hạn chế dần và tiến đến chấm dứt tình trạng xây dựng nhà ở không phép, trái phép.

- Khuyến khích phát triển các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị với sự đa dạng về sản phẩm, mức giá để mở rộng nhóm khách hàng tiếp cận, từng bước thay đổi tập quán sở hữu nhà ở riêng lẻ sang nhà ở căn hộ chung cư (nhất là tại khu vực đô thị); Khi phát triển các dự án nhà ở xã hội cần quy định linh hoạt, mở rộng với nhiều đối tượng tiếp cận hơn để tăng tính khả thi của dự án.

- Vận động các doanh nghiệp đầu tư phát triển nhà phân khúc nhà ở thương mại giá thấp và nhà ở cho thuê, thuê mua phục vụ nhu cầu về cho người thu nhập thấp và nhà ở cho công nhân, người lao động nhằm đáp ứng nhu cầu của các đối tượng có khả năng chi trả, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Khuyến khích hộ gia đình, cá nhân phát triển nhà ở hoặc để kinh doanh nhà ở phù hợp với nhu cầu thực tế nhưng phải đảm bảo phù hợp quy hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng; Nâng cao vai trò quản lý Nhà nước trong việc kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư xây dựng nhà ở của hộ gia đình, cá nhân.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

### **1. Trách nhiệm của các Sở, Ban, Ngành**

#### **a) Sở Xây dựng:**

- Chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố và các Sở, Ngành có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch phát triển nhà ở năm 2024; hướng dẫn, đôn đốc và giải quyết những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện theo thẩm quyền và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định đối với trường hợp vượt thẩm quyền; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện đến UBND tỉnh theo định kỳ.

- Tiếp nhận các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản do các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp để tích hợp, cập nhật bổ sung các thông tin vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

- Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện các Chương trình hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, nhà ở cho người có công cách mạng; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc thực hiện các Chương trình hỗ trợ nhà ở.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, yêu cầu UBND các huyện, thành phố và chủ đầu tư báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất các dự án nằm trong danh mục dự kiến hoàn thiện và các dự án đã được quyết định đầu tư; tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách và giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án nhà ở xã hội; theo dõi, giám sát



các tổ chức thi công xây dựng, phát triển nhà ở trên địa bàn nhằm bảo đảm tiến độ và chất lượng.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Công khai minh bạch thông tin về danh mục, quy mô dự án, lựa chọn chủ đầu tư để thu hút nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị có nhà ở chậm triển khai, chậm đưa đất vào sử dụng và xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp cung cấp thông tin về tình hình một số dự án bất động sản để cập nhật vào cơ sở dữ liệu chung về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

c) Sở Tài chính:

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí vốn ngân sách hàng năm để xây dựng nhà ở theo kế hoạch phát triển nhà ở của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Xây dựng thẩm định các loại đơn giá cho thuê, thuê mua, mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát quỹ đất đã giao cho các chủ đầu tư để đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, tham mưu cho UBND tỉnh thu hồi đất đối với các dự án chậm triển khai hoặc không thực hiện để giao cho các chủ đầu tư khác thực hiện đáp ứng yêu cầu tiến độ.

- Phối hợp cung cấp thông tin về tình hình giao dịch đất ở để cập nhật vào cơ sở dữ liệu chung về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

đ) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh tiến hành triển khai các chương trình, đề án hỗ trợ về xây dựng nhà ở, trong đó đặc biệt quan tâm đến các đối tượng là người nghèo, người có công với cách mạng, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

e) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tỉnh: Chỉ đạo các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh, phải xây dựng cơ chế, chính sách tín dụng, quy trình thủ tục cho vay thông thoáng, nhanh, gọn, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà đầu tư tiếp cận các nguồn vốn phát triển nhà ở.

g) Ngân hàng Chính sách xã hội Thực hiện cho vay để mua, thuê mua nhà ở xã hội; xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở; cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở theo quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam, góp phần phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh.

h) Cục Thống kê tỉnh: Chỉ đạo Chi cục thống kê các huyện, thành phố có trách nhiệm thống kê diện tích sàn nhà ở bình quân hàng năm trên địa bàn quản lý; phối hợp cung cấp số liệu thống kê về nhà ở khi có yêu cầu của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đảm bảo khớp số liệu phản ánh đúng thực tế.

i) Các Sở, ban ngành có liên quan: Sở Thông tin và Truyền thông, Đài PTTH Ninh Thuận, Báo Ninh Thuận có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền Kế hoạch này và các chính sách phát triển nhà ở để người dân tiếp cận.

## **2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Lập và thực hiện quy hoạch chi tiết, thiết kế xây dựng đô thị và nông thôn trên địa bàn phục vụ cho việc phát triển nhà ở; lập và phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng phát triển nhà ở theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng, giám sát việc xây dựng các công trình trên địa bàn để kịp thời xử lý nghiêm hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với những trường hợp xây dựng trái phép, không phép, chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang làm nhà ở, công trình xây dựng khác, nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Xây dựng) kết quả phát triển nhà ở của địa phương, trong đó kết quả phát triển nhà ở theo dự án và do dân tự xây dựng, danh mục các dự án phát triển nhà ở, khu đô thị mới, khu dân cư đã và đang triển khai, kèm các thông tin và tình hình đầu tư xây dựng, các khó khăn, vướng mắc./.